SAO Y; Ủy ban Nhân dân tỉnh Lào Cai; Thời gian ký: 01/10/2024 09:26:09 +07:00

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH LÀO CAI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 35 /2024/QĐ-UBND | *Lào Cai, ngày 30 tháng 9 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Thay thế, sửa đổi, bãi bỏ một số cụm từ của Quy chế phối hợp trong quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai**

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 24 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 767/NQ-UBTVQH14 ngày 11 tháng 9 năm 2019 về việc thành lập thị xã Sa Pa và các phường, xã thuộc thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai thành lập Sở Du lịch tỉnh Lào Cai và kiện toàn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai thành Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Lào Cai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 3670/TTr-CAT-PA08 ngày 16/9/2024 của Giám đốc Công an tỉnh Lào Cai.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Thay thế, sửa đổi, bãi bỏ một số cụm từ của Quy chế phối hợp trong quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành theo Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai như sau:**

1. Thay thế cụm từ "Ủy ban nhân dân huyện, thành phố" bằng cụm từ "Ủy ban nhân dân cấp huyện" tại điểm a khoản 2 Điều 1, khoản 3 Điều 9, khoản 5 Điều 10, điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 13 và khoản 2 Điều 15.

2. Sửa đổi cụm từ "Sở Lao động, Thương binh và Xã hội" bằng cụm từ "Sở Lao động - Thương binh và Xã hội" tại tên khoản 1 Điều 7.

3. Thay thế cụm từ "Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch" bằng cụm từ "Sở Du lịch" tại điểm d, g khoản 1 Điều 10 và khoản 2 Điều 10.

4. Bỏ cụm từ "Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch" tại khoản 5 Điều 8.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15...tháng .10. năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an; Quốc Phòng; Ngoại giao; Văn hóa Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT.TU, HĐND, Đoàn ĐBQH, UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Lào Cai; Đài PTTH tỉnh; Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Quốc Khánh**